

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 09-02-2021
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Qui

Ông Trần Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công Ki vụ án thụ lý số: 219/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Võ Hoàng K, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp 3, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

- Bị đơn: Chị Đặng Thị Ngọc B, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Ấp 3, xã LT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời Ki trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Võ Hoàng K trình bày:

Vào năm 2013 anh K và chị Đặng Thị Ngọc B tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện Long Mỹ (nay là thị xã Long Mỹ), tỉnh Hậu Giang, hôn nhân do vợ chồng anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, vợ chồng đã ly thân gần 05 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh K yêu cầu được ly hôn với chị B.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Gia B (nam), sinh ngày 27/01/2014 . Hiện cháu đang sống chung với anh K, sau khi ly hôn anh K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Đặng Thị Ngọc B được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham dự phiên hòa giải và tiếp cận công Ki chứng cứ, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể ghi được lời khai của bị đơn Đặng Thị Ngọc B.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi tòa án thụ lý vụ án đến nay Thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 198 Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, gửi quyết định xét xử cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo thủ tục quy định về phiên toà sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70,71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn còn chưa chấp hành tốt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Võ Hoàng K được ly hôn với chị Đặng Thị Ngọc B. Về con chung anh K được tiếp tục nuôi dưỡng, anh K không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét; Về án phí nguyên đơn phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Đặng Thị Ngọc B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2013 anh Võ Hoàng K và chị Đặng Thị Ngọc B có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện Long Mỹ (nay là thị xã Long Mỹ), tỉnh Hậu Giang nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh K và chị B đã ly thân gần 05 năm nay. Căn cứ vào biên bản xác minh của Tòa án thì được biết vợ chồng anh chị mâu thuẫn nên chị K bỏ về nhà cha ruột sinh sống. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian ly thân kéo dài nhưng vợ chồng anh chị không thể hàn gắn được, từ đó chứng minh rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Võ Hoàng K.

[3.2] Về con chung: Anh K và chị B có 01 con chung tên Võ Gia B (nam), sinh ngày 27/01/2014 hiện đang sống chung với anh K. Nay anh K yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Theo biên bản xác minh của Tòa án thì từ khi vợ chồng anh chị ly thân đến nay, anh K là người trực tiếp nuôi con và anh K có đủ điều kiện để chăm lo cho con, vì vậy căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất cho anh K được tiếp tục nuôi con chung. Anh K không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và dạy dỗ con chung cho chị B không ai được quyền cản trở.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Võ Hoàng K phải chịu theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82

Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Võ Hoàng K được ly hôn với chị Đặng Thị Ngọc B.

Về con chung: Anh K được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Gia B (nam), sinh ngày 27/01/2014. Anh K không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị B không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Võ Hoàng K phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0005094 phiếu lập ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/02/2021). Riêng bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi bị đơn đang cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THAD thị xã Long Mỹ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Đào Thị Thủy